

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC YÊN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HNGĐ-ST
Ngày 19-6-2019
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN- TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Duy Đô

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1- Bà Nguyễn Kim Dung;
- 2- Ông Hoàng Văn Công.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa Bà Mạc Minh Song- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 110/2019/HNGĐ-ST ngày 17 tháng 4 năm 2019 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXX-ST ngày 17 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L 43 tuổi

Địa chỉ: Thôn N- xã K- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, có mặt.

Bị đơn: Anh Hoàng Quốc V 54 tuổi

Địa chỉ: Thôn N- xã K- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái, đã được triệu tập họp lần hai nhưng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 17-4-2019 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Trần Thị L trình bày: Năm 2012 chị và anh Hoàng Quốc V tự nguyện về chung sống với nhau, năm 2014 đăng ký kết hôn lại tại UBND xã K- huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2017 thì phẫn nộ sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh V ghen tuông vô cớ, nhiều lần uống rượu say phá phách gia đình, hành hạ vợ, làm mất an ninh trật tự tại khu vực. Mặc dù thôn bản đã phải can thiệp nhưng không có kết quả. Nay xác định mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị giải quyết cho ly hôn. Thời gian chung sống vợ

chồng không có con chung. Tài sản chung và công nợ chung chị không yêu cầu giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái đã ra văn bản thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Hoàng Quốc V vắng mặt nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục pháp luật quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tình cảm: Chị Trần Thị L và anh Hoàng Quốc V kết hôn năm 2014, việc kết hôn này tuân thủ đúng những quy định của Luật Hôn nhân và gia đình do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại điều 19 luật Hôn nhân và gia đình quy định: *“Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”*. Kết quả xác minh tại địa phương cơ bản phù hợp với lời khai của nguyên đơn cho thấy do nhiều nguyên nhân nên trong thời gian qua vợ chồng chị L- anh V không hạnh phúc, trong đó nguyên nhân chính là do tính cách, lối sống không hợp nhau; thiếu sự tin tưởng lẫn nhau ... dẫn đến cãi, chửi nhau. Quá trình giải quyết chị L khẳng định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết đề nghị giải quyết cho ly hôn. Qua đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị L- anh V đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị L có căn cứ chấp nhận.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết.

[4] Về án phí Chị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái phát biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử cho chị Trần Thị L được ly hôn với anh Hoàng Quốc V...

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1- Về tình cảm: Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Trần Thị L được ly hôn với anh Hoàng Quốc V.

2- Về án phí Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Trần Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Yên- tỉnh Yên Bái theo biên lai số AA/2017/0004391 ngày 17-4-2019.

3- Quyền kháng cáo: Chị Trần Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Hoàng Quốc V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.

Phan Duy Đô